

Bản án số: 342/2017/DS-ST

Ngày: 27/07/2017

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Trung Kiên

Ông Lê Văn Ngọc

*-Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Văn Hiếu-Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 27/7/2017 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 489/2016/TLST-DS ngày 12/12/2016 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2017/QĐST-DS ngày 11/07/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP X

Địa chỉ: Đường T, phường N, quận M, Thành Phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Đỗ Ánh Thùy L, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2363/2017/EIB-HCM-KDTM ngày 12/05/2017). (Có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đường L, phường M, quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có tại hồ sơ, nguyên đơn – Ngân hàng TMCP X có bà Đỗ Ánh Thùy L đại diện hợp pháp trình bày: Ngày 30/10/2014, ngân hàng TMCP X đã ký giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế với ông Huỳnh Thanh T theo hình thức miễn bảo đảm tín dụng, hạn mức tín dụng 20.000.000 đ. Quá trình sử dụng thẻ, chủ thẻ đã rút tiền mặt 3.700.000 đ, thanh

toán tiền mua hàng hóa 15.775.000 đ. Hàng tháng Ngân hàng TMCP X gửi bản diễn giải giao dịch trong tháng cho chủ thẻ, trong đó liệt kê chi tiết các giao dịch phát sinh trong tháng, các khoản phí, lãi, số dư nợ và yêu cầu chủ thẻ thanh toán đúng số tiền và thời hạn chỉ định. Tuy nhiên cho đến nay ông T vẫn không thanh toán, tính đến ngày 27/07/2017, ông T nợ ngân hàng Ngân hàng TMCP X số tiền cụ thể như sau: nợ gốc là 19.475.000 đ, phí rút tiền mặt 200.000 đ, phí trễ hạn 34.909.011, phí thường niên 900.000 đ, phí vượt hạn mức 9.114.625 đ, phí SMS 308.000 đ, lãi vay 26.059.438 đ.

Nay Ngân hàng TMCP X yêu cầu ông Huỳnh Thanh T có trách nhiệm thanh toán số nợ gốc, lãi và các khoản phí trên ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, đồng thời yêu cầu tính lãi tiếp tục cho đến khi ông T thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định trong giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế đã ký giữa hai bên.

Bị đơn – ông Huỳnh Thanh T vắng mặt trong tất cả các buổi Tòa mời làm việc, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử, do đó Tòa án không lấy lời khai của bị đơn được.

Tại phiên Tòa hôm nay nguyên đơn - Ngân hàng TMCP X có bà Đỗ Ánh Thùy L đại diện hợp pháp vẫn giữ ý kiến như đã trình bày trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu: Tòa án đã thực hiện đầy đủ và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật, về phần nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Thanh T hiện đang trú tại đường L, phường M, quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh trả nợ theo giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 30/10/2014, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo qui định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Bị đơn ông Huỳnh Thanh T vắng mặt trong những lần Tòa triệu tập để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc, lãi và các khoản phí, Hội đồng xét xử nhận thấy: Ông Huỳnh Thanh T có ký kết với Ngân hàng TMCP X Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 30/10/2014, ngày 20/11/2014 ông T đã rút tiền mặt 3.700.000 đ, thanh toán tiền mua hàng hóa 15.775.000 đ. Tại phần cam kết của chủ thẻ trong Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế có nội dung “*Ngay khi được Ngân hàng TMCP X chấp thuận phát hành thẻ thì Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế, Bản thỏa thuận sử dụng*

thẻ quốc tế tạo thành hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ giữa tôi/chúng tôi và Ngân hàng TMCP X”, tại Điều 4 trong Bản thỏa thuận sử dụng thẻ quốc tế có quy định về các loại phí dịch vụ. Nay nguyên đơn yêu cầu ông Huỳnh Thanh T phải thanh toán số tiền tính đến ngày 27/7/2017 gồm: nợ gốc là 19.475.000 đ, phí rút tiền mặt 200.000 đ, phí trễ hạn 34.909.011, phí thường niên 900.000 đ, phí vượt hạn mức 9.114.625 đ, phí SMS 308.000 đ, lãi vay 26.059.438 đ, trả ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, đồng thời yêu cầu tính lãi tiếp tục cho đến khi ông T thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định trong giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế đã ký giữa hai bên. Ông T đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ nhưng đều vắng mặt và không có ý kiến phản hồi. Yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở và đúng theo thỏa thuận đã ký kết giữa hai bên, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về khoản nợ gốc phải trả và khoản tiền lãi, phí dịch vụ, ông T có trách nhiệm tiếp tục trả lãi trên số nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên theo mức lãi suất quy định trong Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế đã ký giữa hai bên.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận.

Vi các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 227, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014);

Căn cứ khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP X

Ông Huỳnh Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP X số tiền cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 19.475.000 đ;
- Phí rút tiền mặt 200.000 đ
- Phí trễ hạn 34.909.011 đ;
- Phí thường niên 900.000 đ;
- Phí vượt hạn mức 9.114.625 đ;
- Phí SMS 308.000 đ;
- Lãi vay 26.059.438 đ.

Tổng cộng: 90.966.074 đ (Chín mươi triệu chín trăm sáu mươi sáu ngàn không trăm bảy mươi bốn đồng).

Trả một lần số tiền trên ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc chậm trả theo lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế ngày 30/10/2014 đã ký giữa Ngân hàng TMCP X và ông Huỳnh Thanh T

2. Về án phí: Ông Huỳnh Thanh T phải nộp án phí sơ thẩm là 4.548.303 đ (Bốn triệu năm trăm bốn mươi tám ngàn ba trăm lẻ ba đồng).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.335.734 đ (Một triệu ba trăm ba mươi lăm ngàn bảy trăm ba mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011762 ngày 29/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. TB;
- THADS Q. TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**Nguyễn Thị Hồng Vân**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Hội thẩm nhân dân

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

